

Bản án số: 23/2019/HS-ST

Ngày 17/04/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Diễn, ông Hoàng Đăng Đán;

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền, Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Bà Vũ Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 17/04/2019, tại Tòa án huyện G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 21/03/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 05/04/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học phổ thông: 8/10; không nghề nghiệp; con ông Nguyễn V, đã chết và bà Phạm Th, sinh năm 1940; gia đình có 04 anh em, bị cáo thứ 2; vợ Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1971, có 03 con sinh năm 1996, 1999, 2005; không tiền án; có 01 tiền sự: ngày 05/07/2017 Công an huyện G xử phạt 1,5 triệu đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã nộp phạt ngày 05/03/2019.

Nhân thân: Bản án số 13 ngày 14/01/2009 của TAND huyện G xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong và được xóa án tích. Bản án số 01 ngày 23/11/2010 của TAND huyện G xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong và được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2018 đến ngày 20/12/2018 tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 ngày 14/12/2018, bị cáo Nguyễn Văn P có hành vi tàng trữ trái phép 0,1720 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai: Bị cáo nghiện ma túy, nên vào ngày giờ nêu trên bị cáo đi nhờ xe mô tô của anh Nguyễn Văn H đến thôn

C, xã S, huyện G gặp một người không quen biết mua 100.000đ ma túy được đựng trong ống nhựa hàn kín, mục đích để sử dụng (anh H không biết bị cáo đi nhờ để mua ma túy). Sau khi mua thì bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Kết luận giám định số: 60/KLGĐMT-PC09 ngày 14/12/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột trong 01 ống nhựa có khối lượng 0,1720 gam là ma túy: Methamphetamine.

Cáo trạng số: 20/CTr-VKS, ngày 20/03/2019 của Viện kiểm sát huyện G truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi ngày tạm giữ, tạm giam và đề nghị xử lý vật chứng.

Bị cáo nhận tội, thừa nhận hành vi như Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đã nêu; không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và vật chứng thu được có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 30 ngày 14/12/2018, bị cáo Nguyễn Văn P có hành vi tàng trữ trái phép 0,1720 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn cho xã hội; ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã phạm tội; bị cáo có 01 tiền sự về hành vi tàng trữ ma túy và có nhân thân xấu đó là 02 lần bị đưa ra xét xử nhưng đều đã được xóa án tích nên không bị tính là tiền án và không bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng qua đó thấy bị cáo có nhân thân xấu và là người khó cải tạo giáo dục. Do vậy, cần có hình phạt

nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự; bố bị cáo là ông Nguyễn Văn T1 được tặng thưởng huy chương kháng chiến, đây là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tài sản riêng, không nghề nghiệp nếu áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng không có tính khả thi, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo mua ma túy của người không quen biết, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này, khi nào điều tra làm rõ xử lý sau. Đối với Nguyễn Văn H là người chở bị cáo đi đến thôn C để mua ma túy, nhưng H không biết bị cáo đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát buộc tội bị cáo về tội đã truy tố là có căn cứ, nhưng đề nghị mức hình phạt là hơi nhẹ so với hành vi của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 106, 123, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt bị cáo:

Nguyễn Văn P 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi ngày tạm giữ là từ ngày 14/12/2018 đến ngày 20/12/2018. Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú kể từ khi tuyên án cho đến khi chấp hành hình phạt tù.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại sau giám định (Phong bì thư niêm phong, có chữ ký của Giám định viên và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh).

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- VKS và THADS huyện G;
- Cán bộ thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong